

Số: 15 /2025/QĐCNTTLH

Hưng Yên, ngày 04 tháng 8 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ các Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của:
Chị N T N, sinh năm: 1988, địa chỉ: T DP Th X, phường Đ H, tỉnh H Y và anh Tr V H, sinh năm: 1986 địa chỉ: T DP Th X, phường Đ H, tỉnh H Y.

Sau khi nghiên cứu đơn khởi kiện ly hôn đề ngày 10 tháng 7 năm 2025 của chị N T N, sinh năm: 1988 địa chỉ: T DP Th X, phường Đ H, tỉnh HY.

Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 18 tháng 7 năm 2025 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện:Chị N T N, sinh năm: 1988

Người bị kiện: Anh Tr V H, sinh năm: 1986

Đều có địa chỉ: T DP Th X, phường Đ H, tỉnh HY

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1-Cháu T G B , sinh ngày 11 tháng 02 năm 2010

Người đại diện theo pháp luật cho cháu B: Anh Tr V H, sinh năm: 1986

Đều có địa chỉ: T DP Th X, phường Đ H, tỉnh HY

2- Cháu T T K, sinh ngày 28 tháng 7 năm 2017

Người đại diện theo pháp luật cho cháu K: Chị N T N, sinh năm: 1988 Đều có địa chỉ: T DP Th X, phường Đ H, tỉnh HY.

Các tài liệu kèm theo biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự tự nguyện thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 18 tháng 7 năm 2025 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 18 tháng 7 năm 2025, cụ thể như sau:

1.1-Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị N T N và anh Tr V H.

1.2-Về con chung: Giao cháu Tr G B, sinh ngày 11 tháng 2 năm 2010 cho anh H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến khi cháu B thành niên. Giao

cháu T TK, sinh ngày 28 tháng 7 năm 2017 cho chị N trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi cháu K thành niên.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh chị tự thỏa thuận không yêu cầu Toà án giải quyết.

Chị N và anh H có quyền thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở anh chị thực hiện quyền này.

Vì lợi ích của con chung, các bên đều có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung, yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung sau ly hôn.

1.3 - Về tài sản chung, vay nợ: Chị N và anh H tự thỏa thuận nên anh chị tự nguyện không yêu cầu Toà án giải quyết.

1.4- Về công sức và ruộng nông nghiệp: Không có nên anh chị xác định không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND khu vực 2
- UBND phường Đ H
- Phòng thi hành án dân sự khu vực 2 - H Y.
- Phòng KTNV THA TAND tỉnh H Y;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Tân Huyền